TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU** Bản án số: 03/2019/HS-ST Ngày: 25/12/2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà La Thị Thành – Ông Hoàng Thanh Sơn

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Viết Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 25/12/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/TLST-HS, ngày 03/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 12/12/2019 đối với bị cáo:

Sùng A Ch *(Tên gọi khác: Sùng A Ch)* - Sinh năm 1963;

Nơi ĐKHKTT: Bản H, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 2/10; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sùng A Ph và bà: Vàng Thị B (Đều đã chết); Bị cáo có vợ: Vàng Thị D – Sinh năm: 1966 và 06 con, con lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không.

Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 137-QĐ/UBKTHU ngày 06/12/2019 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Than Uyên, Lai Châu.

Bị cáo bị bắt tạm giữ hồi 10 giờ 50 phút ngày 05/10/2019 đến 10 giờ 50 phút ngày 14/10/2019 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã M, Than Uyên, Lai Châu (Có mặt).

- Người bào chữa: Ông Nguyễn Công Hưởng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 05/10/2019 tại Bản H, xã M, huyện Than Uyên, Lai Châu, Công an huyện Than Uyên bắt quả tang đối với Sùng A Ch

sinh năm: 1963, trú tại Bản H, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* . Vật chứng thu giữ là 01 gói Thuốc phiện *(được gói bằng mảnh giấy màu vàng)* có khối lượng 0,35 gam, 01 bộ bàn đèn tự chế. Ngay sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Sùng A Ch, quá trình khám xét thu giữ 13 gói Thuốc phiện *(từng gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng)* có tổng khối lượng 35,48 gam.

Quá trình điều tra, Sùng A Ch khai nhận: Sùng A Ch bị tai nạn giao thông bị đứt một ngón chân thường xuyên bị đau nên Ch nghĩ mua Thuốc phiện về làm thuốc chữa đau chân. Cách ngày bị bắt khoảng 1 tuần, Sùng A Ch đang ở trong Bản H, xã M thì gặp một người phụ nữ dân tộc Dao *(không rõ lai lịch)*. Qua nói chuyện, Ch hỏi mua của người phụ nữ đó 01 gói Thuốc phiện (*được gói bằng mảnh nilon màu trắng)* với giá 2.000.000 đồng, mục đích để sử dụng. Mua được Thuốc phiện, Ch mang về nhà cất giấu vào túi áo khoác treo trong buồng ngủ không cho ai biết. Khoảng 07 giờ sáng ngày 03/10/2019, Ch lấy gói Thuốc phiện chia thành 02 phần, 01 phần Ch gói lại bằng mảnh nilon màu trắng cất giấu vào túi áo treo trong buồng ngủ, phần còn lại Ch chia thành 15 gói Thuốc phiện nhỏ để sử dụng dần (*trong đó có 14 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng, 01 gói được gói bằng mảnh giấy màu vàng).* Sau đó, Ch sử dụng hết 01 gói Thuốc phiện *(được gói bằng mảnh nilon màu trắng)*, còn 14 gói Thuốc phiện Ch cất giấu trong túi vải treo ở đầu giường ngủ. Sáng ngày 04/10/2019, Ch lấy 01 gói Thuốc phiện *(được gói bằng mảnh nilon màu trắng)* sử dụng hết. Khoảng 09 giờ ngày 05/10/2019, Ch cấu một ít Thuốc phiện trong gói Thuốc phiện được gói bằng mảnh giấy màu vàng ra sử dụng. Khi Sùng A Ch vừa sử dụng xong Thuốc phiện thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của Ch 0,35 gam Thuốc phiện được gói bằng mảnh giấy màu vàng. Ngay sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Sùng A Ch, thu giữ trong túi áo treo trong buồng ngủ 01 gói Thuốc phiện có khối lượng 21,81 gam, thu giữ trong túi vải gần giường ngủ cạnh nhà bếp 12 gói Thuốc phiện có khối lượng 13,67 gam. Tổng khối lượng 13 gói Thuốc phiện thu giữ của Ch khi khám xét là 35,48 gam.

Ngày 05/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy các mẫu vật chứng là chất dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ khi bắt quả tang khám xét nơi ở của Sùng A Ch gửi giám định. Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 05/10/2019 của người giám định theo vụ việc kết luận: *Số chất nhựa dẻo, màu nâu đen có mùi hắc thu giữ khi bắt quả tang của Sùng A Ch có khối lượng 0,35 gam. Số chất nhựa dẻo, màu nâu đen có mùi hắc thu giữ trong túi áo treo trong buồng ngủ của Sùng A Ch có khối lượng 21,81 gam.*

Số chất nhựa dẻo, màu nâu đen có mùi hắc thu giữ trong túi vải treo ở đầu buồng ngủ của Sùng A Ch có khối lượng 13,67 gam. Tổng khối lượng chất nhựa dẻo, màu nâu đen có mùi hắc thu giữ của Sùng A Ch là 35,83 gam. Tại bản Kết luận giám định số 447 ngày 08/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: ***03 mẫu vật thu giữ của Sùng A Ch gửi giám định đều là ma túy, loại: Thuốc phiện*** *(không hoàn lại đối tượng giám định)*

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 34,81 gam Thuốc phiện, 01 bộ bàn đèn tự chế, 01 mảnh giấy màu vàng, 13 mảnh nilon màu trắng thu giữ của Sùng A Ch, 03 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang và khi khám xét Sùng A Ch, hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 62/CT-VKS ngày 30/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Sùng A Ch về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sùng A Ch phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn về án treo. Xử phạt bị cáo Sùng A Ch từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo.

Ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo Sùng A Ch cho Ủy ban nhân dân xã M huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu giáo dục quản lý trong thời gian thử thách.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa Nguyễn Công Hưởng trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, v khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 – Bộ luật hình sự; ghi nhận các tình tiết giảm nhẹ; Nghị quyết số

02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm về lời bào chữa của người bào chữa, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết mình đã vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về địa phương tuyên truyền giáo dục pháp luật cho nhân dân trong bản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, người bào chữa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, kết luận giám định, các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Trong tháng 9 năm 2019, tại Bản H, xã M, Sùng A Ch đã có hành vi mua trái phép 35,83 gam Thuốc phiện với giá 2.000.000 đồng mục đích sử dụng để chữa chân đau. Hồi 10 giờ 20 phút ngày 05/10/2019, Sùng A Ch bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ch về hành vi tàng trữ trái phép, thu giữ của Ch tổng số 35,83 gam Thuốc phiện.

Hành vi nêu trên của bị cáo Sùng A Ch thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm b khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Sùng A Ch về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ma tuý còn là nguyên nhân

dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội tàng trữ 35,83 gam Thuốc phiện. Với khối lượng Thuốc phiện như trên, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi của mình.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Bản thân bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tặng Bằng khen vì đã có nhiều thành tích trong công tác 10 năm thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học năm 2000. Bố đẻ bị cáo là ông Sùng A Ph được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Đối với đề nghị của người bào chữa và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, trên cơ sở xem xét đánh giá toàn diện, Hội đồng xét xử thấy rằng việc đề nghị là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Sùng A Ch chưa có tiền án, tiền sự gì, có nhân thân tốt, đã từng là Trưởng bản có uy tín, phạm tội lần đầu nhưng do nhận thức còn nhiều hạn chế nên bị cáo Ch nghĩ rằng dùng thuốc phiện để điều trị giảm đau được vết thương sau khi tai nạn giao thông làm bị cáo bị đứt một ngón chân nên bị cáo đã mua Thuốc phiện về tàng trữ để sử dụng dần, ngoài ra không còn mục đích nào khác. Hơn nữa bị cáo Ch có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo cũng đã nhận thức được hành vi mà bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đối chiếu với các quy định và hướng dẫn đối với Điều 65; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 đối với bị cáo, không cần phải cách ly bị cáo mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo sinh sống quản lý giám sát giáo dục bị cáo cũng đủ sức răn đe để bị cáo có cơ hội cải tạo đủ thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật cũng như chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo chỉ có thu nhập chính từ trồng trọt không còn khoản thu nhập nào khác. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249- Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án gồm: 34,81 gam Thuốc phiện, 01 bộ bàn đèn tự chế; 01 phong bì bên trong chứa đựng 01 mảnh giấy màu vàng, 13 mảnh nilon màu trắng, 03 vỏ bì niêm phong ban đầu cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Thuốc phiện, bị cáo Sùng A Ch khai mua của một người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Sùng A Ch là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế có điều kiện khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Sùng A Ch** *(Tên gọi khác: Sùng A Ch)* phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* .

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Sùng A Ch 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/12/2019).

Giao bị cáo Sùng A Ch (Ch) cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 34,81 gam Thuốc phiện, 01 bộ bàn đèn tự chế thu giữ của Sùng A Ch; 01 phong bì bên trong chứa đựng 01 mảnh giấy màu vàng, 13 mảnh nilon màu trắng, 03 vỏ bì niêm phong ban đầu

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/12/2019)

3. Về án phí: Căn cứ điều 135 – Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A Ch.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- UBND xã M;
- Người bào chữa;
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Lưu HS – TA.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
La Thị Thành	**Hoàng Thanh Sơn**	**Lương Thị Mỹ Hằng**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lò Văn Lâm	**Lâm Thị Hoa**	**Lương Thị Mỹ Hằng**